

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án: 179/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 23-8-2017

V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA TỈNH LONG AN**

-Với thành phần hội đồng Xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Thanh.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông La Văn Việt.

Bà Trần Thị Đồi.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Quyên - là cán bộ toà án Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Ngày 23 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa (toạ lạc tại Khu B, thị trấn Hậu Nghĩa) tiến hành xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số 655/2017/TLST-HNGĐ ngày 13/7/2017 về việc “ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 242/QĐXXST-HNGĐ ngày 11/8/2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Minh T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Ấp S, thị trấn H, huyện H, tỉnh L (có mặt).

- Bị đơn: Chị Đào Thị Ngọc H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Ấp S, thị trấn H, huyện H, tỉnh L (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn ngày 12/7/2017 và những lời khai tiếp theo cũng như tại phiên tòa anh Phạm Minh T trình bày: Anh và H chung sống với nhau năm 2012, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn H. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến năm 2015 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã nên anh và chị H sống ly thân từ năm 2015 cho đến nay. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn và cũng không thể hàn gắn nên anh xin ly hôn chị H.

Về con chung: Không có.

Tài sản chung và nợ chung: Không có.

Chị Đào Thị Ngọc H trình bày theo đơn ngày 03/8/2017: Chị xác nhận có chung sống với anh T năm 2012 có đăng ký kết hôn, trong quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm nên sống ly thân từ năm 2015 cho đến nay, nay tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên anh T xin ly hôn chị đồng ý. Vì bận việc chị xin vắng mặt tại phiên xét xử của tòa án.

Tòa án sau khi thụ lý vụ án đã tiến hành hòa giải nhưng không hòa giải được do chị Đào Thị Ngọc H có đơn xin vắng mặt tại các phiên hòa giải của tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa, căn cứ các kết quả xét hỏi tại phiên Tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Phạm Minh T khởi kiện yêu cầu được ly hôn với chị Đào Thị Ngọc H, chị H hiện có hộ khẩu thường trú tại thị trấn H, huyện H nên Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa thụ lý là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Chị H có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1 điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Minh T và chị Đào Thị Ngọc H chung sống với nhau vào năm 2012 có đăng ký kết hôn, nên hôn nhân giữa anh T và chị H được xem là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân gia đình năm 2014. Trong quá trình chung sống anh T và chị H không có hạnh phúc, phát sinh mâu thuẫn nên sống ly thân từ năm 2015 cho đến nay. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh T xin ly hôn chị H và chị H cũng đồng ý ly hôn.

[3] Xét thấy anh T và chị H thuận tình ly hôn là phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Anh T được ly hôn với chị H theo Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Tài sản chung và nợ chung: Không có nên không xem xét giải quyết.

[6] Anh T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 1 điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, 55, 56 Luật hôn nhân gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Minh T đối với chị Đào Thị Ngọc H về việc “ly hôn”.

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Minh T được ly hôn với chị Đào Thị Ngọc H.

2. Về án phí: Anh Đào Minh T chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm sung công quỹ nhà nước, anh T được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0000895 ngày 13/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hoà, tỉnh Long An để thi hành.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo, riêng bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- TAND tỉnh Long An;
- UBND thị trấn H;
- Lưu HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên)

Trần Thị Kim Thanh